

Số: /KH-UBND

Sính Phình, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và Đề án 06
năm học 2026 -2027 trên địa bàn xã Sính Phình**

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 88/2026/NĐ-CP ngày 28/3/2026 của Chính phủ quy định quản lý dữ liệu giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 05/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Quyết định số 2401/QĐ-BGDĐT ngày 17/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 27/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Điện Biên về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035;

Căn cứ Kế hoạch số 7633/KH-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035;

Căn cứ Kế hoạch số 2436/KH-UBND ngày 02/4/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Kế hoạch số 5181/KH-UBND ngày 19/6/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về thực hiện Chương trình Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 3973/SGDĐT-QLCL ngày 07/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06 năm học 2026 - 2027;

UBND xã Sính Phình ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) và Đề án 06 năm học 2026 - 2027 với các nội dung chi tiết như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ NGUYÊN TẮC CHỈ ĐẠO

1. Bối cảnh đặc thù năm học 2026 - 2027

Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã được tổ chức lại, sáp nhập từ 10 trường thành 03 trường trực thuộc UBND xã, gồm: Trường Mầm non Sính Phình, Trường PTDTBT Tiểu học Sính Phình và Trường PTDTBT THCS Sính Phình.

Năm học 2026 - 2027 được xác định là năm bản lề chuyển đổi từ ứng dụng CNTT đơn lẻ sang quản trị dựa trên dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) có trách nhiệm trong toàn bộ hệ thống giáo dục trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu tổng quát

Hoàn thành việc chuyển giao, hợp nhất và chuẩn hóa 100% cơ sở dữ liệu (CSDL) giáo dục từ các trường trước sáp nhập về 03 trường sau sáp nhập, bảo đảm an toàn, không làm gián đoạn hoạt động quản lý và dạy học.

Duy trì 100% cơ sở giáo dục khai thác nền tảng quản trị nhà trường; triển khai xác thực đăng nhập bằng tài khoản định danh điện tử VNeID cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên khi nền tảng được tích hợp và có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Thực hiện học bạ số cho 100% học sinh phổ thông (trường tiểu học và trường THCS), duy trì sổ điểm điện tử, hồ sơ điện tử và chữ ký số.

Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) có trách nhiệm trong giảng dạy, xây dựng học liệu và quản lý nhà trường; thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

3. Nguyên tắc chỉ đạo

Dữ liệu giáo dục và đào tạo phải được cập nhật, quản lý theo Nghị định số 88/2026/NĐ-CP, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống, đồng bộ, liên thông”.

Việc ứng dụng AI phải lấy người học làm trung tâm, đội ngũ giáo viên là lực lượng tiên phong. Mọi thông tin do AI khởi tạo phải được kiểm chứng, bảo đảm bảo mật dữ liệu cá nhân học sinh, tuân thủ bản quyền và quy định an toàn thông tin.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Kiện toàn bộ phận phụ trách và hợp nhất, chuẩn hóa CSDL ngành

UBND xã phân công 01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã trực tiếp chỉ đạo và 01 công chức Phòng Văn hóa - Xã hội làm đầu mối theo dõi, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) triển khai nhiệm vụ CNTT, CDS và Đề án 06.

Mỗi trường thành lập hoặc kiện toàn tổ công tác CDS, phân công 01 lãnh đạo nhà trường (hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng) trực tiếp phụ trách và 01 viên chức có năng lực về CNTT làm đầu mối kỹ thuật, phù hợp với nhân sự hiện có.

Phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn, đôn đốc 03 nhà trường tiếp nhận, hợp nhất CSDL, hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh từ 10 trường trước sáp

nhập. Các trường rà soát, đối soát, xử lý dữ liệu trùng lặp, sai lệch hoặc thiếu thông tin; lập biên bản bàn giao, lưu trữ dữ liệu gốc và phân quyền quản lý dữ liệu sau sáp nhập.

Rà soát, cập nhật số định danh cá nhân của 100% học sinh thuộc diện được cấp; phối hợp xử lý các trường hợp chưa có hoặc sai lệch thông tin. Cập nhật đầy đủ, chính xác kết quả học tập của học sinh phổ thông theo từng học kỳ trên CSDL ngành theo quy định.

2. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường và thực hiện Đề án 06

100% trường học triển khai nền tảng quản trị nhà trường trực tuyến; thực hiện xác thực đăng nhập bằng VNeID cho cán bộ, giáo viên, nhân viên theo điều kiện tích hợp của nền tảng và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Triển khai học bạ số cho 100% học sinh tiểu học và THCS theo hướng dẫn của ngành giáo dục. Sử dụng đồng bộ sổ điểm điện tử, hồ sơ, sổ sách điện tử; triển khai chữ ký số cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên thuộc diện ký hồ sơ điện tử, phù hợp với nhiệm vụ được phân công.

100% cơ sở giáo dục triển khai phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu hợp pháp và chi trả chế độ, chính sách cho học sinh theo quy định. Hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ học sinh thực hiện; có phương án phù hợp đối với trường hợp chưa đủ điều kiện giao dịch qua tài khoản, bảo đảm quyền lợi của học sinh.

3. Chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và ứng dụng AI

Áp dụng mô hình dạy học kết hợp trực tiếp và trực tuyến tại các trường phổ thông phù hợp với điều kiện thực tế. Khai thác kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT và Sở GDĐT; tổ chức chia sẻ học liệu, từng bước kết nối thư viện điện tử giữa 03 trường. Đối với trường mầm non, tăng cường học liệu số phục vụ giáo viên và phối hợp với cha mẹ trẻ.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong đánh giá thường xuyên; tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ trên máy tính tại Trường PTDTBT THCS Sính Phình và các điểm trường đủ điều kiện, phù hợp với quy định đánh giá học sinh và hướng dẫn chuyên môn.

Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng số và năng lực ứng dụng AI cho 100% giáo viên theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Khuyến khích giáo viên sử dụng AI để hỗ trợ soạn bài giảng, xây dựng câu hỏi kiểm tra và tạo học liệu trực quan; giáo viên chịu trách nhiệm kiểm chứng nội dung trước khi sử dụng, tuân thủ bản quyền và không đưa dữ liệu cá nhân, thông tin thuộc phạm vi bảo mật lên công cụ AI khi chưa đáp ứng điều kiện bảo vệ dữ liệu.

4. Cải cách thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến

Triển khai tuyển sinh đầu cấp trực tuyến đối với mầm non, lớp 1 và lớp 6 trên hệ thống được cơ quan có thẩm quyền triển khai, kết nối với CSDL ngành

theo hướng dẫn. Công khai thông tin tuyển sinh và bố trí đầu mối hỗ trợ người dân gặp khó khăn khi đăng ký trực tuyến.

Hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực giáo dục thuộc phạm vi nhiệm vụ của xã; phối hợp với cơ quan, cơ sở giáo dục có thẩm quyền khi người dân có nhu cầu thực hiện thủ tục công nhận văn bằng, chứng chỉ, đăng ký thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển đại học.

5. Điều chuyển, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và bảo đảm an toàn thông tin mạng

Kiểm kê, rà soát máy tính, thiết bị mạng, màn hình tương tác từ 10 trường trước sáp nhập. Xây dựng phương án điều chuyển, phân bổ thiết bị cho 03 trường sau sáp nhập và các điểm trường theo nhu cầu sử dụng, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và đúng thẩm quyền quản lý tài sản công.

Phấn đấu 100% điểm trường chính và điểm trường lẻ có kết nối Internet, Wi-Fi phục vụ quản lý và dạy học theo điều kiện hạ tầng, nguồn lực được bố trí. Rà soát các điểm chưa có kết nối để xây dựng lộ trình thực hiện; phấn đấu xây dựng tối thiểu 01 phòng học thông minh tại Trường PTDTBT THCS Sính Phình.

Cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc; định kỳ sao lưu CSDL và kiểm tra khả năng khôi phục dữ liệu; phân quyền truy cập theo vị trí việc làm. Phân công đầu mối tiếp nhận, báo cáo và phối hợp xử lý sự cố. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho giáo viên và học sinh kỹ năng nhận diện lừa đảo trực tuyến, bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn trên môi trường mạng.

6. Đánh giá mức độ chuyển đổi số, kiểm tra và thi đua

Chỉ đạo các trường tự đánh giá mức độ CDS theo bộ chỉ số do Bộ GDĐT ban hành tại Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 đối với cơ sở giáo dục phổ thông và Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 đối với cơ sở giáo dục mầm non, cùng hướng dẫn của Sở GDĐT.

UBND xã tổ chức kiểm tra, giám sát thực tế việc triển khai CNTT, CDS và Đề án 06 tại ít nhất 01 trong 03 trường trên địa bàn (tương đương 33,3%); theo dõi, đôn đốc việc khắc phục hạn chế sau kiểm tra.

Đưa kết quả thực hiện nhiệm vụ CDS, triển khai học bạ số và bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống" thành tiêu chí quan trọng trong đánh giá thi đua, khen thưởng năm học 2026 - 2027.

7. Bảng phân công nhiệm vụ trọng tâm

Bảng tổng hợp phân công trách nhiệm thực hiện giữa UBND xã và các đơn vị trường học:

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Nội dung triển khai	Chủ trì, phối hợp
1	Hợp nhất, chuẩn hóa CSDL	Tiếp nhận, làm sạch dữ liệu từ 10 trường trước sáp nhập về 03 trường sau sáp nhập; rà soát số định danh cá nhân của học sinh.	03 trường chủ trì; Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã phối hợp.
2	Học bạ số, chữ ký số và VNeID	Học bạ số cho 100% học sinh phổ thông; ký số theo nhiệm vụ; xác thực VNeID tại 03 trường khi nền tảng đủ điều kiện.	02 trường phổ thông chủ trì học bạ số; 03 trường triển khai VNeID; Phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn.
3	Thanh toán không dùng tiền mặt	100% trường triển khai phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với khoản thu hợp pháp, chi trả chế độ, chính sách; hỗ trợ trường hợp chưa đủ điều kiện.	03 trường chủ trì; các đơn vị liên quan phối hợp.
4	Điều chuyển, nâng cấp hạ tầng	Kiểm kê, đề xuất điều chuyển thiết bị; phấn đấu 100% điểm trường có Internet, Wi-Fi theo nguồn lực; tối thiểu 01 phòng học thông minh tại trường THCS.	03 trường rà soát, đề xuất; UBND xã chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền.
5	Đánh giá CDS và kiểm tra	03 trường tự đánh giá theo bộ chỉ số phù hợp; UBND xã kiểm tra ít nhất 01 trong 03 trường, theo dõi khắc phục hạn chế.	03 trường tự đánh giá; Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã kiểm tra.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các trường gửi kế hoạch, báo cáo về UBND xã qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo Sở GDĐT theo hướng dẫn tại Công văn số 3973/SGDĐT-QLCL. Thời hạn cụ thể như sau:

1. Kế hoạch triển khai: các trường gửi trước ngày 10/10/2026; Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã hoàn thành việc gửi kế hoạch, báo cáo về Sở GDĐT trước ngày 15/10/2026.

2. Báo cáo sơ kết: tổ chức sơ kết sau khi kết thúc học kỳ I; các trường gửi báo cáo trước ngày 20/01/2027, Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo Sở GDĐT trước ngày 25/01/2027.

3. Báo cáo tổng kết: các trường hoàn thành tự đánh giá mức độ CDS, gửi báo cáo tổng kết năm học 2026 - 2027 và kết quả tự đánh giá trước ngày 15/6/2027; Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo Sở GDĐT trước ngày 20/6/2027. Thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Tham mưu UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả của 03 trường, tham mưu báo cáo Sở GDĐT đúng thời hạn.

Phối hợp với Công an xã và các trường rà soát, đối soát số định danh cá nhân của học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên; hướng dẫn thực hiện xác thực điện tử theo quy định, bảo đảm an toàn dữ liệu.

2. Hiệu trưởng các trường trên địa bàn xã

Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND xã và Sở GDĐT về tính chính xác, bảo mật và tiến độ cập nhật dữ liệu của nhà trường.

Kiên toàn tổ công tác CDS; xây dựng kế hoạch của nhà trường, phân công rõ người phụ trách, tiến độ và sản phẩm từng nhiệm vụ; gửi kế hoạch, báo cáo đúng thời hạn tại mục III.

Tổ chức thực hiện học bạ số, chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt và bồi dưỡng năng lực số, ứng dụng AI cho giáo viên.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh tham gia chuyển đổi số; hướng dẫn sử dụng tài khoản định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp với nhà trường bảo vệ, hỗ trợ học sinh trên môi trường số.

4. Công an xã

Phối hợp đối soát thông tin dân cư, số định danh cá nhân phục vụ chuẩn hóa CSDL giáo dục; hướng dẫn sử dụng VNeID theo chức năng, nhiệm vụ và phối hợp xử lý các vấn đề về an ninh, an toàn thông tin khi có yêu cầu.

5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách được giao cho các cơ quan, đơn vị, trường học và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định. Các trường rà soát nhu cầu, lập dự toán gắn với từng nhiệm vụ, gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét; việc mua sắm, điều chuyển thiết bị, thuê dịch vụ và thanh quyết toán phải bảo đảm đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06 năm học 2026 - 2027 trên địa bàn xã Sính Phình. UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, trường học được giao nhiệm vụ nghiêm túc triển khai thực hiện; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT tỉnh Điện Biên (để b/c);
- Thường trực HĐND xã (để b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các đơn vị trường học trên địa bàn xã;
- Phòng VH-XH xã;
- Công an xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Trứ